

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **399** /KMN-TCKT  
V/v giải trình biến động số liệu BCTC  
quý 1/2022 và BCTC quý 1/2021

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **29** tháng **4** năm 2022

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Căn cứ theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Quy trình công bố thông tin của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam (Công ty).

Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam (MCK: PGS) xin giải trình chênh lệch số liệu giữa Báo cáo tài chính quý 1 năm 2022 và Báo cáo tài chính quý 1 năm 2021 như sau:

ĐVT: đồng

| STT | Chỉ tiêu BCTC riêng       | Quý 1 năm 2022    | Quý 1 năm 2021    |
|-----|---------------------------|-------------------|-------------------|
| 1   | Doanh thu thuần           | 1.612.769.168.077 | 1.242.187.384.554 |
| 2   | Tổng lợi nhuận trước thuế | 37.333.598.989    | 16.238.194.374    |
| 3   | Lợi nhuận sau thuế TNDN   | 29.849.760.014    | 12.910.546.567    |
| STT | Chỉ tiêu BCTC hợp nhất    | Quý 1 năm 2022    | Quý 1 năm 2021    |
| 1   | Doanh thu thuần           | 1.827.237.470.006 | 1.361.904.848.768 |
| 2   | Tổng lợi nhuận trước thuế | 42.580.821.665    | 16.869.946.636    |
| 3   | Lợi nhuận sau thuế TNDN   | 33.944.356.208    | 13.411.122.255    |

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo tài chính riêng và hợp nhất quý 1 năm 2022 tăng so với cùng kỳ năm 2021 chủ yếu vì những lý do sau.:

- Sản lượng LPG dân dụng tăng 7,1%.
- Giá bán hàng hóa tăng với biên độ lớn hơn giá nguyên vật liệu đầu vào.
- Chi phí tài chính giảm 4,9 tỷ đồng và doanh thu tài chính tăng 3 tỷ đồng.

Công ty xin giải trình chênh lệch số liệu với nội dung như trên.

Trân trọng./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, TCKT, MN. 02.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Ngọc Luận**